

PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG NGHE, NÓI CHO HỌC SINH LỚP 2 QUA PHÂN MÔN TẬP LÀM VĂN THEO QUAN ĐIỂM GIAO TIẾP

• Nguyễn Văn Bản^(*), Phan Thị Bảo Hà^(**), Chu Thị Khánh Hà^(**)

Tóm tắt

Kĩ năng nghe - nói là hai trong bốn kĩ năng cơ bản (nghe, nói đọc, viết) mà chương trình dạy học môn Tiếng Việt ở Tiểu học có nhiệm vụ hình thành và phát triển theo quan điểm dạy học tiếng Việt thông qua giao tiếp và để giao tiếp. Bài báo của chúng tôi trình bày thực trạng kĩ năng nghe - nói và một số biện pháp phát triển các kĩ năng này cho học sinh lớp 2 qua phân môn Tập làm văn theo quan điểm giao tiếp.

Từ khóa: Giao tiếp, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng nghe - nói, quan điểm giao tiếp.

1. Đặt vấn đề

Giao tiếp là một hoạt động không thể thiếu và giữ vai trò quan trọng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Kĩ năng giao tiếp ở trẻ em được hình thành một cách không tự giác như là bản năng của con người từ những tiếp xúc, trao đổi hàng ngày với người thân trong gia đình và những người xung quanh. Song, chỉ khi trẻ em đến trường, thông qua các hoạt động học tập và các hoạt động khác, đặc biệt là hoạt động dạy học phân môn Tập làm văn ở trường tiểu học, kĩ năng giao tiếp của trẻ mới được hình thành một cách tự giác và phát triển để dần dần hoàn thiện. Trong chương trình Tập làm văn lớp 2 hiện hành, kĩ năng giao tiếp của học sinh (HS) được rèn luyện, phát triển thông qua mạch kiến thức và kĩ năng “nghe - nói”. Mạch kiến thức và kĩ năng này được thể hiện qua các nội dung dạy học hội thoại - dạy các nghi thức lời nói, các bài giới thiệu về bản thân, về người thân, về lớp học, trường học... gắn với tình huống giao tiếp cụ thể, hàng ngày và thông qua hệ thống bài tập phong phú, đa dạng. Tuy nhiên, kĩ năng nghe - nói của HS lớp 2 hiện nay còn rất hạn chế. Nhiều em còn rụt rè, e ngại, chưa tự tin trong các hoạt động giao tiếp. Các kĩ năng thiết yếu như kĩ năng nghe để thu thập thông tin, kĩ năng diễn đạt lời nói miệng trong hội thoại hoặc kĩ năng thuyết trình còn chưa được các em sử dụng thành thạo. Vì vậy, từ việc nghiên cứu thực trạng kĩ năng giao tiếp của HS (mà chủ yếu là kĩ năng nghe - nói), bài báo đề xuất một số biện pháp phù hợp nhằm phát triển kỹ năng nghe - nói cho HS lớp 2 qua phân môn Tập làm văn theo quan điểm giao tiếp.

2. Nội dung

2.1. Kĩ năng nghe - nói và dạy học kĩ năng nghe - nói trong phân môn Tập làm văn lớp 2 theo quan điểm giao tiếp

Giao tiếp là quá trình tiếp xúc qua lại giữa con người với con người nhằm mục đích trao đổi thông tin, tư tưởng, tình cảm, tri giác, ảnh hưởng tác động qua lại lẫn nhau thông qua việc sử dụng các kĩ năng giao tiếp. Kĩ năng giao tiếp là tất cả những thao tác, cử chỉ, thái độ, ngôn ngữ được phối hợp hài hòa, hợp lý của cá nhân với cá nhân hay cá nhân với một nhóm xã hội nhằm điều khiển, điều chỉnh đối tượng giao tiếp để thực hiện mục tiêu của chủ thể giao tiếp đặt ra. Kĩ năng giao tiếp giúp cho HS trao đổi tri thức, thông tin trong học tập, rèn luyện, chia sẻ các vấn đề mà các em quan tâm trong cuộc sống hàng ngày. Nhờ có kĩ năng giao tiếp, HS hình thành được các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô và những người xung quanh và thông qua đó mà hoàn thiện về nhân cách của bản thân.

Trong các kĩ năng giao tiếp cơ bản của con người (nghe, nói, đọc, viết) thì hai kĩ năng “nghe - nói” là những kĩ năng trọng tâm của chương trình Tập làm văn lớp 2. Thông qua nội dung dạy học các nghi thức lời nói (như chào hỏi, mời, nhờ, yêu cầu...; đáp lời chào, đáp lời cảm ơn, đáp lời từ chối...), kĩ năng nghe - nói của HS được phát triển và hoàn thiện dần. HS có thể nghe và hiểu được đầy đủ lời nói của người khác và từ đó nói được những lời nói đúng, rõ ràng, biểu lộ được ý nghĩ thái độ, tình cảm của mình trong những tình huống giao tiếp khác nhau. Sử dụng kĩ năng nghe - nói trong giao tiếp, HS không chỉ “nói” và “nghe” mà còn có những vận động cơ thể như điệu bộ, cử chỉ, nét mặt để bổ sung cho lời nói. Trong quá trình nghe - nói, HS phải luôn ý thức được nội dung, cách nói, ngôn

^(*) Trường Đại học Đồng Tháp.

^(**) Sinh viên, Trường Đại học Đồng Tháp.

ngữ, cử chỉ sao cho phù hợp với người nghe và phù hợp với diễn tiến của cuộc trò chuyện. Đồng thời, trong quá trình nghe - nói, các vai giao tiếp sẽ có sự luân lượt thay đổi vai trò nói - nghe, nghe - nói tùy theo mỗi nghi thức lời nói. Vì vậy, phát triển kỹ năng nghe - nói cho HS lớp 2 trong dạy học phân môn Tập làm văn là phải hướng HS vào hoạt động giao tiếp và đề giao tiếp. Đó cũng là mục tiêu cuối cùng của việc dạy học môn Tiếng Việt nói chung và dạy học phân môn Tập làm văn nói riêng ở Tiểu học và lớp 2 theo quan điểm giao tiếp.

2.2. Thực trạng kỹ năng nghe - nói và các biện pháp phát triển kỹ năng nghe - nói cho HS lớp 2 qua phân môn Tập làm văn theo quan điểm giao tiếp

2.2.1. Thực trạng kỹ năng nghe - nói của HS lớp 2

Kết quả khảo sát 225 HS lớp 2 của 05 trường Tiểu học thuộc thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cho thấy: việc học Tập làm văn của HS đã có những hiệu quả nhất định. Đa số HS có thái độ học tập chăm chỉ, hiểu nội dung bài học và hiểu được những kiến thức cơ bản mà thầy cô hướng dẫn. Tuy nhiên, việc vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học của HS vào thực tiễn học tập và sinh hoạt còn hạn chế. Có tới 43,5% HS còn có biểu hiện rụt rè, e ngại, không tự tin khi nêu ý kiến hoặc giao tiếp với người khác. Khoảng 40% HS được khảo sát chưa biết cách chọn lọc từ ngữ phù hợp để diễn đạt ý tưởng hay lời nói của mình trong học tập và trò chuyện với thầy cô, bạn bè. Khi giới thiệu về bản thân hoặc người thân, gia đình và trường lớp với người khác theo yêu cầu của đề bài tập làm văn, các em cũng chưa có sự sáng tạo. Phần nhiều (khoảng gần 60% HS) chỉ nói được theo các câu mẫu của bài học. Cũng có tới 40% HS khi giao tiếp với người khác, với thầy cô hoặc với bạn thường ít kết hợp lời nói với các yếu tố phi ngôn ngữ như nét mặt, cử chỉ, điệu bộ, ánh mắt nên hiệu quả giao tiếp chưa cao.

Tìm hiểu nguyên nhân của thực trạng trên qua hỏi ý kiến 17 giáo viên (GV) dạy lớp 2 cho thấy: 100% GV nhận xét rằng, HS lớp 2 đã có vốn từ ngữ nhất định nhưng còn rất hạn chế trong việc sử dụng từ ngữ để giao tiếp (kể cả khi nói và viết). Có tới 94,1% GV cho rằng HS còn rụt rè, e ngại, chưa tự tin trong các hoạt động giao tiếp là do còn hạn

chế về năng lực tư duy và ít có cơ hội tiếp xúc với người khác ngoài bạn và thầy cô trong lớp. Ngay trong giờ học ở lớp, nhiều em vẫn chưa tự tin nên không dám phát biểu ý kiến cá nhân của mình khi chưa đồng tình hoặc có ý kiến khác về nội dung và kết quả bài tập mà bạn trình bày. Trong sinh hoạt ở gia đình, có lẽ các em cũng ít có cơ hội chuyện trò với người thân. Ngoài ra, do đa số các lớp học đều có số lượng HS đông (thường từ 40 đến 45 HS) nên GV không có thời gian quan tâm đến việc rèn luyện và phát triển kỹ năng nghe - nói của từng HS mà chủ yếu để các em tự rèn luyện theo các nhóm học tập. Bên cạnh đó, một số GV còn ngại áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; việc phân tích nhận xét, đánh giá của GV về kết quả thực hành của HS vẫn còn sơ sài hoặc chung chung nên chưa khuyến khích được sự chủ động, tích cực rèn luyện kỹ năng của HS.

2.2.2. Biện pháp phát triển kỹ năng nghe - nói cho HS lớp 2 qua phân môn Tập làm văn theo quan điểm giao tiếp

Biện pháp 1: Vận dụng vốn sống, vốn hiểu biết tích cực của HS vào giải quyết các bài tập dạy nghi thức lời nói

a) Ý nghĩa của biện pháp

Trước khi đến trường, HS đã có một vốn từ ngữ và hiểu biết nhất định thông qua việc tiếp xúc với môi trường, với người thân trong gia đình, những người xung quanh bằng những câu chào hỏi đơn giản, biết nghe - đáp, nói lời cảm ơn, xin lỗi, khen ngợi, từ chối,... Vì vậy, khi dạy các bài tập về nghi thức lời nói, GV cần tạo cơ hội cho HS suy nghĩ chân thực bằng vốn từ ngữ, vốn sống có sẵn và được diễn đạt tự do, được thể hiện một cách tự nhiên cái mà bản thân các em đã biết, đã từng trải nghiệm.

Những trường hợp HS diễn đạt lời nói lúng túng hoặc không biết cách diễn đạt suy nghĩ của mình, dùng từ đặt câu chưa đúng, GV sẽ hỗ trợ bằng việc hướng dẫn các em lựa chọn, thay thế các từ ngữ mà các em đã biết bằng các từ ngữ khác hay hơn, phù hợp hơn để giúp các em mạnh dạn, có sự tự tin và tích cực, chủ động trong học tập.

b) Yêu cầu thực hiện biện pháp

Sử dụng biện pháp này, GV cần nắm vững đặc điểm nhận thức và trình độ, năng lực ngôn ngữ của từng HS trong lớp. Trên cơ sở đó, GV khuyến khích

HS suy nghĩ về các gợi ý, hướng dẫn (theo câu hỏi) của GV và mạnh dạn, tự tin trao đổi suy nghĩ của mình dưới hình thức nói - nghe hay nghe - nói (đáp lời) khi trò chuyện hoặc thực hiện bài tập.

c) Quy trình thực hiện biện pháp

Biện pháp này được thực hiện theo quy trình gồm các bước sau:

- Bước 1: GV nêu vấn đề gắn nội dung bài tập với đời sống HS.

- Bước 2: HS nêu ý kiến về cách thức giải quyết vấn đề.

- Bước 3: HS (hoặc nhóm HS) thực hành kỹ năng nghe - nói theo cách thức giải quyết vấn đề đã nêu ở bước 2.

- Bước 4: GV tổ chức cho HS nhận xét, GV nhận xét và nêu kết luận về bài tập thực hành giao tiếp.

d) Ví dụ:

Khi dạy "**Bài tập 1:** Đọc lời các nhân vật trong tranh dưới đây" của tiết *Tập làm văn "Đáp lời xin lỗi"* (Sách giáo khoa Tiếng Việt 2 (TV2), tập 2, trang 39).



Hình 1. Tranh "Đáp lời xin lỗi" trong Sách giáo khoa Tiếng Việt 2

GV có thể hướng dẫn HS thực hiện bài tập như sau:

Đầu tiên GV cho HS quan sát tranh (như tranh in trong sách giáo khoa ở trên) nhưng che đi phần lời thoại của các nhân vật và cho HS mô tả nội dung của tranh minh họa. Sau đó, GV gợi ý để HS suy nghĩ và trả lời các câu hỏi:

- Nếu em làm rơi sách của bạn, em sẽ nói gì?

- Khi bạn xin lỗi em thì em sẽ đáp lại bạn như thế nào?

GV tạo điều kiện cho nhiều HS được phát biểu ý kiến. Các ý kiến HS có thể nói với cả lớp về gợi ý

"- Nếu em làm rơi sách của bạn, em sẽ nói gì?" như:

+ Mình xin lỗi bạn nha!

+ Xin lỗi bạn nhiều! Mình lỡ tay!

+ Ôi! Mình không cố ý đâu! Cho mình xin lỗi bạn nhé!

Hoặc với gợi ý: "- Khi bạn xin lỗi em thì em sẽ đáp lại bạn như thế nào?", HS có thể nêu câu trả lời như:

+ Không sao đâu, bạn chỉ vô ý thôi mà!

+ Không sao đâu bạn, lần sau bạn cẩn thận hơn nhé!

+ Ừm, không sao đâu, mình không trách bạn đâu!...

Tiếp theo GV nhận xét, điều chỉnh và cho HS xem các lời thoại bị che đi ban đầu trong tranh minh họa.

Như vậy, với bài tập trên, HS sẽ được nói theo suy nghĩ của mình, nói theo cách các em mong muốn chứ không phải là một câu đáp khuôn mẫu theo sách giáo khoa hoặc câu đáp mẫu của GV cung cấp. Cách đáp hay sẽ được cả lớp công nhận và được GV biểu dương. Ngược lại, những lời đáp chưa đúng sẽ được thầy (cô) và các bạn góp ý, sửa chữa. Biện pháp dạy học này vừa định hướng cho HS tìm hiểu nắm vững kiến thức trong sách giáo khoa, vừa tạo cơ hội cho các em có thể vận dụng vốn từ ngữ sẵn có của mình trong đời sống hàng ngày để phục vụ việc học tập tốt hơn.

Biện pháp 2: Sử dụng hình thức thảo luận nhóm để phát triển kỹ năng nghe - nói trong dạy học Tập làm văn

a) Ý nghĩa của biện pháp

Thảo luận nhóm tạo điều kiện cho HS sử dụng ngôn ngữ vào việc trao đổi, nêu ý kiến nhằm giải quyết một vấn đề học tập nào đó. Các HS còn rụt rè, ít phát biểu trong lớp sẽ có cơ hội nói trong môi trường giao tiếp phù hợp hay tham gia xây dựng bài. Biện pháp thảo luận nhóm được sử dụng nhằm giúp cho mọi HS đều được tham gia một cách chủ động vào quá trình học tập, tạo cơ hội cho các em được nói, được chia sẻ những băn khoăn, những kiến thức, kinh nghiệm, ý kiến của bản thân; tạo cơ hội cho các em được giao lưu, học hỏi lẫn nhau, cùng nhau hợp tác giải quyết những nhiệm vụ chung.

b) Yêu cầu thực hiện biện pháp

Thảo luận nhóm yêu cầu GV phải lập các nhóm phù hợp với nội dung bài tập và tình huống

đặt ra ở bài tập. Mỗi HS đều phải có thái độ tích cực suy nghĩ và đưa ra ý kiến của mình thì việc thảo luận mới đạt hiệu quả.

c) Quy trình thực hiện biện pháp

GV có thể hướng dẫn HS thảo luận nhóm để giải quyết một tình huống giao tiếp của bài học hoặc bài tập với các bước sau:

Bước 1: Làm việc chung cả lớp:

- Nêu vấn đề, xác định yêu cầu bài tập, phân tích tình huống (nếu có).

- Chia nhóm, giao nhiệm vụ và quy định thời gian.

- Hướng dẫn HS thực hiện

Bước 2: Làm việc theo nhóm:

- Phân công trong nhóm.

- Cá nhân làm việc độc lập rồi trao đổi hoặc tổ chức thảo luận trong nhóm.

- Cử đại diện hoặc phân công trình bày kết quả làm việc theo nhóm.

Bước 3: Tổng kết trước lớp:

- Các nhóm lần lượt báo cáo kết quả.

- Thảo luận chung.

- GV tổng kết, rút kinh nghiệm.

Trong quá trình thảo luận, GV cần đến các nhóm, quan sát, lắng nghe, gợi ý, giúp đỡ HS khi cần thiết.

d) Ví dụ

Dạy "**Bài tập 2:** Viết 4, 5 câu trao đổi qua điện thoại theo nội dung sau:

a) Bạn gọi điện cho em, rủ em đến thăm một bạn trong lớp đang bị ốm. Em đồng ý và hẹn ngày giờ cùng đi.

b) Em đang học bài, bỗng bạn gọi điện rủ em đi chơi. Em từ chối vì còn bận học". *Tiết Tập làm văn "Gọi điện" (Tiếng Việt 2, tập 1, trang 103).*

GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập này như sau:

Bước 1: Làm việc chung cả lớp.

- Gọi HS đọc và xác định yêu cầu bài tập: Viết 4, 5 câu trao đổi qua điện thoại theo nội dung trên.

- GV hướng dẫn HS phân tích tình huống nêu trong bài tập:

+ Xác định người rủ, rủ đi đâu?

+ Thái độ của em trong từng tình huống như thế nào?

- GV chia nhóm: HS làm việc theo nhóm 4 trong thời gian 3-4 phút viết các câu trao đổi qua

điện thoại trong hai tình huống.

- GV hướng dẫn HS cách làm việc theo nhóm:

+ Lựa chọn tên người bạn gọi cho em.

+ Xác định người sẽ nói đầu tiên.

+ Em: Ghi lời của em khi nhắc máy, ghi lời đồng ý, lời hẹn hoặc từ chối.

+ Bạn: Ghi lời chào hỏi, giới thiệu, lời rủ của bạn.

Trong tình huống a: HS lựa chọn tên bạn ốm, xác định người hẹn ngày giờ, nên ghi thêm cả địa chỉ hẹn.

Trong tình huống b: HS lựa chọn các nội dung chơi. GV lưu ý HS cách từ chối khéo léo.

Bước 2: Làm việc theo nhóm.

- Phân công trong nhóm: Hai bạn thực hành tình huống a, hai bạn còn lại thực hành tình huống b.

- Các bạn trong nhóm thảo luận ghi lời trao đổi vào vở.

- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn các nhóm.

Bước 3: Tổng kết trước lớp.

- Các nhóm lần lượt báo cáo kết quả.

- Một vài nhóm lên bảng thực hành gọi điện cùng bạn mình theo tình huống tự chọn.

- GV hướng dẫn HS thảo luận và cùng lớp nhận xét, sửa chữa bài làm của từng nhóm, xem cách trả lời nào được, cách trả lời nào không được.

- GV kết luận, nhắc HS phải xin phép bố mẹ để đi thăm bạn ốm và khi từ chối một ai đó thì phải từ chối một cách lịch sự và tế nhị.

Biện pháp 3: Tổ chức cho HS đóng vai để phát triển kỹ năng nghe - nói trong giờ học Tập làm văn
a) Ý nghĩa của biện pháp

Đóng vai (còn gọi là sắm vai) là biện pháp tổ chức cho HS thực hành "làm thử" một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định gắn với cuộc sống thực tế. Đây là biện pháp (ở góc độ rộng hơn là phương pháp giảng dạy) nhằm giúp HS suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự kiện cụ thể mà các em quan sát được. Biện pháp đóng vai còn giúp HS được rèn luyện thực hành những kỹ năng ứng xử và bày tỏ thái độ trong môi trường an toàn trước khi thực hành trong thực tiễn, hình thành kỹ năng giao tiếp, có cơ hội bộc lộ cảm xúc; tạo điều kiện phát triển óc sáng tạo của các em.

b) Yêu cầu thực hiện biện pháp

Biện pháp đóng vai đòi hỏi GV phải lập các

nhóm phù hợp với số lượng đối tượng tham gia cuộc hội thoại trong bài tập. Mỗi HS cần xác định rõ vai diễn của mình để suy nghĩ lựa chọn từ ngữ và cách diễn đạt cũng như sự kết hợp với các yếu tố phi ngôn ngữ sao cho phù hợp với đối tượng mình đóng vai.

c) Quy trình thực hiện biện pháp

Các bước chung để thực hiện biện pháp đóng vai trong dạy học nghi thức lời nói ở Tập làm văn lớp 2 như sau:

- Bước 1: GV giới thiệu và giải thích tình huống giao tiếp.

- Bước 2: GV giao nhiệm vụ cho HS.

- Bước 3: GV Phân nhóm hoặc chọn HS thực hiện đóng vai.

- Bước 4: Tổ chức cho HS đóng vai.

- Bước 5: Kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm.

d) Ví dụ

Cũng với bài tập 2 của tiết Tập làm văn “*Gọi điện*” (*Tiếng Việt 2, tập 1, trang 103*) nêu trên: “**Bài tập 2:** Viết 4, 5 câu trao đổi qua điện thoại theo nội dung sau:

a) Bạn gọi điện cho em, rủ em đến thăm một bạn trong lớp đang bị ốm. Em đồng ý và hẹn ngày giờ cùng đi.

b) Em đang học bài, bỗng bạn gọi điện rủ em đi chơi. Em từ chối vì còn bận học.”

GV có thể hướng dẫn HS thực hiện bài tập như sau:

Từ bước 1 đến bước 3, thực hiện giống như ví dụ ở trên.

Bước 4: Tổ chức cho HS đóng vai.

- Sau khi HS thảo luận xong, GV gọi một vài nhóm lên thực hành gọi điện cùng bạn mình theo tình huống tự chọn. GV yêu cầu HS ở dưới lớp quan sát, lắng nghe. GV hướng dẫn HS cách sử dụng nét mặt, cử chỉ khi thực hiện tình huống. Như ở tình huống a, khi mình nghe tin bạn mình bị ốm thì nét mặt phải buồn, không được tỏ ra vui vẻ, thích thú.

Bước 5: GV hướng dẫn lớp thảo luận, cùng lớp nhận xét, sửa chữa bài làm của từng nhóm, xem cách trả lời nào được, cách trả lời nào chưa được, phân tích từng cách trả lời để HS ghi nhớ rõ.

e) Lưu ý khi sử dụng biện pháp

Khi sử dụng biện pháp đóng vai để luyện kỹ năng nghe - nói cho HS trong dạy học Tập làm văn, GV cần lưu ý HS biết kết hợp lời nói với các yếu tố

phi ngôn ngữ (hay còn gọi là ngôn ngữ cơ thể) để tăng cường hiệu quả giao tiếp. Ngôn ngữ cơ thể là tất cả những gì mà người nói thể hiện ra bên ngoài trong quá trình giao tiếp với người khác kết hợp với lời nói. Đó là hệ thống tín hiệu đặc biệt, được tạo thành bởi những thao tác, chuyển động của từng bộ phận cơ thể hoặc của nhiều bộ phận phối hợp và chúng có chức năng phụ trợ cho ngôn ngữ nói trong quá trình giao tiếp. Khi nghe một người nào đó, hoặc thầy cô hoặc bạn nói điều gì đó mà mình không hiểu, HS có thể nhìn các biểu hiện của nét mặt, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ của người nói để suy đoán một phần hoặc sẽ hiểu rõ hơn nội dung mà người đó nói. Ngược lại, khi nói hoặc muốn diễn tả một điều gì đó cho người khác hiểu, HS có thể dùng các yếu tố phi ngôn ngữ trên để tăng cường hiệu quả biểu đạt của lời nói. GV cần giúp HS hiểu được mọi biểu hiện về hành động, cử chỉ của các em trong quá trình nghe - nói đều được người đối thoại chú ý, phân tích và để lại ấn tượng trong tâm trí của họ mặc dù các em hầu như hoàn toàn không tự nhận biết về ngôn ngữ cơ thể của mình. Vì thế, GV cũng cần lưu ý HS phải hết sức cẩn thận để tránh những “tai nạn” làm cho người đối thoại với mình hiểu lầm khi sử dụng các yếu tố phi ngôn ngữ trong khi giao tiếp.

Ví dụ: Dạy bài tập 1 “Đáp lời xin chia vui. Nghe - trả lời câu hỏi” (Tiếng Việt 2, tập 2, trang 98), có yêu cầu:

“**Bài tập 1:** Nói lời đáp của em trong các trường hợp sau:

a) Bạn tặng hoa, chúc mừng sinh nhật em...”

GV có thể hướng dẫn HS thực hiện bài tập như quy trình thông thường đã nêu ở trên. Riêng ở phần tìm hiểu yêu cầu của bài tập, GV cần phân tích sâu để HS suy nghĩ và thể hiện được: Nếu gặp trường hợp đó, khi giao tiếp với bạn em phải thể hiện ánh mắt như thế nào? Gương mặt em sẽ có sắc thái ra sao? Em cần thể hiện cử chỉ như thế nào? Em sẽ nói chuyện với bạn với tư thế và điệu bộ thế nào? Em giữ khoảng cách xa hay gần với bạn? Em dùng giọng điệu thế nào để nói chuyện với bạn?...

Sau đó, GV yêu cầu HS thể hiện những điều đã suy nghĩ theo các câu hỏi gợi ý với lời đáp kết hợp cho HS khác nhận xét để rút ra kinh nghiệm cho bản thân. GV cần quan sát, nhận xét về các yếu tố phi ngôn ngữ HS thể hiện được và chưa

thể hiện được trong khi đáp lời bạn và nhấn mạnh để HS hiểu: Khi được bạn tặng hoa chúc mừng sinh nhật, em phải đáp lời với ánh mắt biết ơn; khi nói phải nhìn thẳng vào bạn để thể hiện sự tôn trọng; giọng điệu khi đáp lời phải vui vẻ và chân thành. Đồng thời, em phải cười với gương mặt vui tươi, rạng rỡ, đầu gật nhẹ, tay ôm bó hoa với vẻ thích thú và nâng niu; và tùy theo mức độ thân thiết mà có cách điều chỉnh tư thế và khoảng cách khác nhau...

3. Kết luận

Kỹ năng nghe - nói rất quan trọng và rất cần thiết đối với HS tiểu học nói chung và lớp 2 nói riêng. Việc rèn luyện và phát triển hai kỹ năng này

đòi hỏi phải được GV quan tâm thường xuyên, lâu dài và bền bỉ. GV cần phải quan tâm rèn luyện hai kỹ năng này không chỉ trong dạy học Tập làm văn mà còn kết hợp cả khi dạy học các môn học khác. Do khuôn khổ của một bài báo, nhóm tác giả chỉ trao đổi việc vận dụng một số biện pháp chủ yếu để phát triển kỹ năng nghe - nói cho HS lớp 2 trong dạy học phân môn Tập làm văn. Chúng tôi hi vọng sẽ đóng góp được một vài ý kiến hữu hiệu góp phần rèn luyện kỹ năng nghe - nói, giúp HS biết cách giao tiếp ứng xử trong nhiều tình huống của cuộc sống và hướng các em trở thành những con người năng động, sáng tạo, tự tin và dần dần tự hoàn thiện nhân cách của bản thân./.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Chu Thị Thủy An (2011), “Phát triển kỹ năng hội thoại cho HS lớp 2 thông qua phân môn Tập làm văn”, *Tạp chí Dạy và học ngày nay*, số tháng 2 năm 2011.
- [2]. Phan Phương Dung (2001), “Rèn kỹ năng nói cho HS lớp 2 qua phân môn làm văn - Sách giáo khoa Tiếng Việt 2000”, *Tạp chí Giáo dục*, số 12.
- [3]. Lê Phương Nga (2001), “Phát triển lời nói trong giờ Tập làm văn ở lớp 2”, *Nghiên cứu Giáo dục*, số 1.
- [4]. Nguyễn Trí (2008), *Một số vấn đề dạy hội thoại cho HS tiểu học*, NXB Giáo dục.

DEVELOPING 2nd GRADERS' LISTENING AND SPEAKING SKILLS VIA THE COMMUNICATIVE COMPOSITION SUBJECT

Summary

Listening and speaking are two of the four basic skills (listening, speaking, reading, writing), which are formed and developed in primary education via the Vietnamese language curriculum based on the communicative approach and for communication. The paper presents the current listening and speaking instruction and proposes some measures to develop these two skills for 2nd graders via the communicative composition subject.

Keywords: Communication, communicative skill, listening - speaking skill, communicative perspective.

Ngày nhận bài: 21/2/2019; ngày nhận lại: 25/3/2019; ngày duyệt đăng: 19/4/2019.